



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Tỉnh Tuyên Quang

Số 10

Ngày 15 tháng 8 năm 2025

MỤC LỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		Trang
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH		
11 - 8 - 2025	Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng ATK Tân Trào thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.	04
11 - 8 - 2025	Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.	09
11 - 8 - 2025	Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tuyên Quang.	14
11 - 8 - 2025	Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.	18

11 - 8 - 2025	Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.	22
11 - 8 - 2025	Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.	28
11 - 8 - 2025	Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.	33
12 - 8 - 2025	Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	37
12 - 8 - 2025	Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	41
12 - 8 - 2025	Quyết định số 44/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	45
12 - 8 - 2025	Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	48
12 - 8 - 2025	Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	52

12 - 8 - 2025	Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	56
12 - 8 - 2025	Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bến xe khách Tuyền Quang thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.	59
12 - 8 - 2025	Quyết định số 49/2025/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyền Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyền Quang.	62

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng
ATK Tân Trào thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;**Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;**Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;**Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;**Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa,*

Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng ATK Tân Trào thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng ATK Tân Trào thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Bảo tàng ATK Tân Trào (sau đây viết tắt là Bảo tàng); các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Bảo tàng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng nghiên cứu; sưu tầm, kiểm kê, tư liệu hóa, bảo quản, phục chế và quản lý hiện vật; trưng bày hiện vật; truyền thông và giáo dục di sản văn hóa; tu bổ, phục hồi, sửa chữa, chống xuống cấp và phát huy giá trị các di sản văn hóa; phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu và hưởng thụ văn hóa của công chúng; thực hiện dịch vụ trong chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chiến lược phát triển, kế

hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm của Bảo tàng; các chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi hoạt động của Bảo tàng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Đề xuất Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật liên quan đến hoạt động của Bảo tàng.

3. Tổ chức quản lý, sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật, kiểm kê, bảo quản hiện vật; phục chế hiện vật; tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng; mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với các tổ chức, cá nhân; triển khai các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, tư liệu, hiện vật về lịch sử Việt Nam, lịch sử Tuyên Quang trong phạm vi quản lý.

4. Tổ chức tư vấn, giám định giá trị tài liệu, hiện vật và các chương trình nghiên cứu, đề án, dự án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và theo sự phân công của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Thực hiện việc điều chuyển, gửi giữ, cung cấp bản sao, thanh lý, hủy tài liệu, hiện vật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

6. Tổ chức các chương trình truyền thông và giáo dục di sản văn hóa phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng và theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức hợp tác đào tạo về các lĩnh vực liên quan đến nội dung hoạt động Bảo tàng; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ Bảo tàng theo chức năng nhiệm vụ được giao hoặc theo sự phân công của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc đề nghị của tổ chức và cá nhân.

8. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học; phổ biến xuất bản kết quả nghiên cứu khoa học; nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến, phát triển tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động của Bảo tàng.

9. Tham gia thẩm định các quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, các dự án cải tạo, xây dựng các công trình liên quan đến di tích trên địa bàn quản lý,

các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích theo quy định của pháp luật.

10. Lập báo cáo tu sửa, chống xuống cấp thiết di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng trong phạm vi quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

11. Tổ chức hoặc phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước triển khai các hoạt động trao đổi nghiệp vụ trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức hoạt động dịch vụ của Bảo tàng theo quy định của pháp luật.

13. Xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc Bảo tàng theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

15. Thu và sử dụng phí, giá tham quan theo quy định của pháp luật.

16. Trưng bày hiện vật tại Bảo tàng, trên môi trường điện tử; trưng bày ở trong nước và nước ngoài.

17. Đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động của Bảo tàng và trong khu vực do Bảo tàng quản lý.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Bảo tàng ATK Tân Trào

1. Lãnh đạo Bảo tàng gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Giám đốc Bảo tàng ATK Tân Trào; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên

Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Bảo tàng tỉnh (sau đây viết tắt là Bảo tàng); các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Bảo tàng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng nghiên cứu khoa học, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông các tài liệu, hiện vật có giá trị tiêu biểu của tỉnh Tuyền Quang; tham gia bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; điều tra, khảo sát, khai quật khảo cổ; khảo sát, sưu tầm kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục truyền thống và hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Tổ chức các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật.

2. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và các cơ quan chức năng cấp trên có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động dài hạn và ngắn hạn của Bảo tàng trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học

a) Hoạt động nghiên cứu khoa học của Bảo tàng được thực hiện thường xuyên thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn;

b) Bảo tàng được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể

a) Sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể ở trong và ngoài nước phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng;

b) Tài liệu, hiện vật của Bảo tàng được chuyển giao, thanh lý, hủy trong các trường hợp cụ thể theo quy định.

4. Hoạt động kiểm kê

Tổ chức kiểm kê tài liệu, hiện vật, di sản văn hoá phi vật thể theo quy định. Hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật được lập, quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin.

5. Hoạt động bảo quản

a) Hoạt động bảo quản tài liệu, hiện vật bao gồm: Sắp xếp tài liệu, hiện vật và tổ chức kho để bảo quản; lập hồ sơ về hiện trạng tài liệu, hiện vật và môi trường bảo quản; tổ chức việc bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu, phòng chống tai họa, rủi ro cho tài liệu hiện vật;

b) Việc bảo quản phải được thực hiện với mọi tài liệu, hiện vật khi trưng bày, khi lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài Bảo tàng;

c) Việc bảo quản tài liệu, hiện vật phải tuân thủ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu hiện vật.

6. Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể

a) Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể

của Bảo tàng bao gồm: Trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại Bảo tàng; trưng bày, triển lãm lưu động ở trong và ngoài tỉnh; tổ chức giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể;

b) Trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của Bảo tàng phải phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng và tuân thủ các nguyên tắc khoa học Bảo tàng;

c) Hướng dẫn chuyên môn cho thuyết minh viên các di tích, danh thắng trên địa bàn tỉnh.

7. Hoạt động giáo dục, truyền thông

a) Hoạt động giáo dục, truyền thông của Bảo tàng gồm: Hướng dẫn tham quan; tổ chức chương trình giáo dục; tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề; xuất bản ấn phẩm hoặc các hình thức hợp pháp khác liên quan đến hoạt động giáo dục của Bảo tàng;

b) Chương trình giáo dục của Bảo tàng phải phù hợp với nội dung hoạt động, đối tượng nhằm tạo cơ hội và khuyến khích các hình thức học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

c) Tổ chức lập hồ sơ khoa học di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng, công nhận.

8. Nghiên cứu, điều tra, khảo sát, khai quật khảo cổ; phối hợp điều tra, khảo sát, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh.

9. Hoạt động dịch vụ

a) Tổ chức hoạt động dịch vụ; thu và sử dụng phí, giá tham quan theo quy định của pháp luật;

b) Bảo tàng được liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện các hoạt động dịch vụ quy định tại điểm a mục này phù hợp với quy định của pháp luật về chính sách khuyến khích xã hội hóa và các quy định khác có liên quan nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập, tham quan hưởng thụ văn hóa của công chúng.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

11. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật; đảm bảo an toàn và an ninh trong Bảo tàng và cơ quan.

12. Thực hiện báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Bảo tàng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thủ trưởng các cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Bảo tàng tỉnh

1. Lãnh đạo Bảo tàng tỉnh gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Trưng bày, tuyên truyền;

c) Phòng Nghiệp vụ Di tích;

d) Phòng Suru tâm, kiểm kê, bảo quản.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Giám đốc Bảo tàng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thuộc Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-B VHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thuộc Sở Văn

hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng tuyển chọn, đào tạo chuyên môn, huấn luyện vận động viên thể thao; tổ chức tập luyện thể dục, biểu diễn và thi đấu thể thao; phối hợp hướng dẫn thực hiện phong trào thể dục, thể thao cho mọi người; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động; kế hoạch phát triển trung hạn, ngắn hạn, hàng năm của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Phối hợp với phòng chuyên môn quản lý thể dục thể thao thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh các đề án, kế

hoạch dài hạn, trung hạn, các định hướng phát triển thể dục thể thao ở địa phương.

3. Tổ chức tuyển chọn, đào tạo chuyên môn, huấn luyện và quản lý vận động viên đội tuyển, vận động viên đội tuyển trẻ, vận động viên năng khiếu thể thao theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổ chức, phối hợp tổ chức học tập văn hóa, giáo dục đạo đức cho vận động viên, chăm sóc sức khỏe, khám và điều trị chấn thương; thực hiện các chính sách, chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên theo quy định.

5. Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, đảm bảo đời sống tinh thần cho vận động viên.

6. Tổ chức, phối hợp tổ chức biểu diễn thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Tổ chức, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người hướng dẫn tập luyện thể thao, huấn luyện viên, trọng tài và các đối tượng làm công tác thể dục thể thao ở địa phương theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị, tổ chức các hoạt động dịch vụ thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.

9. Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao phục vụ công tác huấn luyện; phối hợp nghiên cứu khoa học phục vụ công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện nâng cao thành tích thể thao.

10. Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ thể dục thể thao với các đơn vị liên quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất, trang thiết bị được giao theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính và Giáo vụ;

b) Phòng Huấn luyện và Đào tạo;

c) Phòng Tổ chức thi đấu.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh
thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền

Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng tổ chức chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật và giải trí của nhân dân; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua hoạt động nghệ thuật biểu diễn; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật.

2. Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động nghệ thuật biểu diễn dài hạn, hàng năm hoặc đột xuất trình cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng, phổ biến các tác phẩm, chương trình nghệ thuật biểu diễn; xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

3. Khai thác, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn, phục dựng, giới thiệu, quảng bá và phát huy các loại hình nghệ thuật biểu diễn.

4. Chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển hoạt động nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác của địa phương.

5. Phối hợp tổ chức các cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn.

6. Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

7. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức các hoạt động nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, sáng tác nâng cao trình độ kỹ năng biểu diễn cho lực lượng diễn viên của đơn vị theo kế hoạch được phê duyệt; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở đào tạo về nghệ thuật trong việc lựa chọn, đào tạo người có năng khiếu về nghệ thuật biểu diễn.

9. Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ về nghệ thuật biểu diễn với các đơn vị liên quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

10. Tham gia các cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, biện pháp, giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, các nguồn lực được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thủ trưởng các cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh

1. Lãnh đạo Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh gồm: Trưởng đoàn và không quá 02 Phó Trưởng đoàn.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Tổ chức - Biểu diễn;
- c) Phòng Nghệ thuật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Trưởng Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 109/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá

Đồng Văn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyền Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn (sau đây viết tắt là Ban Quản lý Công viên địa chất); các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý Công viên địa chất và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Công viên địa chất là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng nghiên cứu, điều tra, quản lý, bảo tồn và khai thác các loại hình di sản trên Công viên địa chất theo tiêu chí của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu, các quy định của pháp luật có liên quan phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương; thực hiện quản lý các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển vùng Công viên địa chất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ban Quản lý Công viên địa chất có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Tiểu ban Công viên địa chất Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan. Có sự phối hợp trong tổ chức hoạt động với các đơn vị trong tỉnh và có mối quan hệ công tác, trao đổi, học tập kinh nghiệm với các thành viên của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO (GGN) và các Công viên địa chất khác của Việt Nam.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chủ trì giúp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các quy định, tiêu chí, khuyến nghị của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu trong việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản Công viên địa chất theo quy định của UNESCO và GGN.

2. Chủ trì giúp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký kết các chương trình hợp tác trong lĩnh vực hợp tác quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị của Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn theo quy định của pháp luật.

3. Công tác bảo tồn và nghiên cứu khoa học

a) Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu khoa học, điều tra, khảo sát, kiểm kê lập hồ sơ về di sản văn hóa, di sản địa chất, địa mạo và đa dạng sinh học theo tiêu chí của GGN để phục vụ phát triển trên địa bàn Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn theo quy định của pháp luật; phối hợp lập hồ sơ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản địa chất, di sản văn hóa phi vật thể tại các địa phương vùng Công viên địa chất trình cấp có thẩm quyền xếp hạng;

b) Triển khai các hoạt động khảo sát, tuyên truyền để mở rộng hợp tác trao đổi kinh nghiệm quản lý, thu hút sự hỗ trợ tài chính và khoa học kỹ thuật của các tổ chức quốc tế, các nhà khoa học, du khách đến tham quan trong việc hỗ trợ, đầu tư khai thác, bảo tồn giá trị Công viên địa chất.

4. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và quảng bá hình ảnh

a) Chủ trì hoặc phối hợp biên soạn, biên tập các tài liệu ấn phẩm phục vụ công tác tuyên truyền và quảng bá hình ảnh và giá trị các di sản Công viên địa chất;

b) Tổ chức và phối hợp tổ chức tuyên truyền giới thiệu các di sản văn hóa, di sản địa chất, đa dạng sinh học trên địa bàn Công viên địa chất, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản Công viên địa chất;

c) Tổ chức và phối hợp tổ chức thực hiện công tác quảng bá hình ảnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú qua các phương tiện thông tin đại chúng, tham

gia các triển lãm, hội chợ, festival giới thiệu về Công viên địa chất ở trong nước và ngoài nước;

d) Thu thập thông tin, duy trì hoạt động của website dongvangepark.com, các trang thông tin mạng xã hội và xây dựng kho dữ liệu thông tin của Ban quản lý Công viên địa chất.

5. Công tác phát triển du lịch dịch vụ và các lĩnh vực kinh tế - xã hội khác

a) Phối hợp tham mưu xây dựng, tư vấn và triển khai các quy hoạch, dự án, chương trình phát triển kinh tế xã hội có liên quan và ảnh hưởng trực tiếp đến di sản, cảnh quan môi trường, đa dạng sinh học nhằm phát triển bền vững của Công viên địa chất;

b) Hỗ trợ xây dựng sản phẩm thương hiệu và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ du lịch trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp... đầu tư vào phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên vùng Công viên địa chất;

c) Tổ chức đón tiếp, cung cấp thông tin và dịch vụ, hướng dẫn phục vụ khách tham quan Công viên địa chất theo quy định của pháp luật và các quy định của tỉnh; tổ chức các hoạt động dịch vụ, bảo vệ môi trường, sinh thái, đa dạng sinh học và cảnh quan thiên nhiên của Công viên địa chất;

d) Tổ chức thực hiện nghiên cứu thử nghiệm hoặc phối hợp xây dựng, vận hành những sản phẩm du lịch, loại hình du lịch mới trên địa bàn vùng Công viên địa chất.

6. Quản lý, giám sát, phối hợp kiểm tra, giám sát và đề nghị xử lý các hành vi vi phạm, sai phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan liên quan đến công tác bảo tồn, khai thác các giá trị về vật chất, văn hóa, cảnh quan, môi trường, đa dạng sinh học... của Công viên địa chất đảm bảo tuân thủ đúng quy hoạch, quy chế quản lý của Công viên địa chất và theo quy định của pháp luật.

7. Được tiếp nhận các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ và tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các dự án sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác

theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, và phát triển các hạng mục thuộc thẩm quyền đầu tư của Ban quản lý Công viên địa chất.

8. Được phép liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để phát triển du lịch, dịch vụ nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị của Công viên địa chất.

9. Được sử dụng nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật phục vụ cho hoạt động tuyên truyền quảng bá, nghiên cứu khoa học và bảo tồn các giá trị di sản công viên địa chất.

10. Được trực tiếp làm việc với Ủy ban nhân dân các xã vùng Công viên địa chất để phối hợp triển khai đồng bộ các hoạt động xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản Công viên địa chất theo tiêu chí của UNESCO và khuyến nghị của GGN đảm bảo tuân thủ đúng quy hoạch, các quy định của pháp luật.

11. Tham gia đầy đủ các hoạt động của GGN.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng, tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, người có thẩm quyền giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Công viên địa chất

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Công viên địa chất gồm: Trưởng Ban và không quá 02 Phó Trưởng Ban.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- b) Trạm Thông tin du khách Đồng Văn - Mèo Vạc;
- c) Trạm Thông tin du khách Quản Bạ - Yên Minh;

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Trưởng Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-B VHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Thiết chế văn hóa; thiết chế văn hóa, thể thao thuộc các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các thiết chế văn hóa, thể thao khác trên địa bàn tỉnh được áp dụng theo Quyết định này, các quy định của Đảng và của pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và các nhiệm vụ khác của địa phương; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước.

2. Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn**1. Nhiệm vụ, quyền hạn về phục vụ quản lý nhà nước**

a) Xây dựng kế hoạch công tác; định mức hoạt động (tuyên truyền lưu động, chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động khác); nhiệm vụ đột xuất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện hàng năm hoặc giai đoạn;

b) Tổ chức; tập huấn, bồi dưỡng; sáng tác; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền lưu động, triển lãm, cổ động trực quan, câu lạc bộ, nhóm sở thích và các hình thức hoạt động khác;

c) Phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật; xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ;

d) Khai thác, sưu tầm, phục dựng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trong cộng đồng;

đ) Kiểm tra hoạt động chuyên môn nghiệp vụ theo trách nhiệm được phân công;

e) Thực hiện công tác phối hợp với các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển hệ thống thiết chế văn hóa và tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật trong và ngoài địa phương;

g) Phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn về cung cấp dịch vụ sự nghiệp công

a) Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu: Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị; các dịch vụ sự nghiệp công khác được cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực văn hóa: Tổ chức các dịch vụ văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền, triển lãm, quảng cáo, vui chơi giải trí và các dịch vụ khác;

c) Các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực điện ảnh:

Hợp tác, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực điện ảnh; phát hành, phổ biến phim và các hoạt động dịch vụ giải trí điện ảnh, tổ chức tuyên truyền, chiếu phim phục vụ các sự kiện, nhiệm vụ chính trị của đất nước và địa phương; phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần, về lĩnh vực điện ảnh cho nhân dân; phối hợp với các đơn vị

chức năng kiểm tra, thẩm định việc thực hiện các quy định về kinh doanh, chất lượng nội dung địa hình, phim, xuất bản phẩm và các hoạt động điện ảnh của địa phương;

Tổ chức các hoạt động chiếu phim lưu động và tại rạp; sản xuất, phát hành và phổ biến băng đĩa phim, phóng sự - tài liệu, video, clip, dịch và lồng tiếng, thuyết minh phim dân tộc, các thể loại khác thuộc lĩnh vực điện ảnh;

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các tuần phim, đợt phim kỷ niệm các sự kiện trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước; tham gia tổ chức các sự kiện điện ảnh quốc tế tại địa phương.

d) Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn khác

a) Hợp tác, giao lưu, trao đổi nghiệp vụ với các đơn vị có liên quan trong nước và quốc tế;

b) Quản lý tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định;

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cơ quan có thẩm quyền giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Văn hoá và Điện ảnh gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ Văn hóa, điện ảnh;

c) Đội Tuyên truyền, cổ động, triển lãm lưu động số 1;

d) Đội Tuyên truyền, cổ động, triển lãm lưu động số 2;

đ) Đội chiếu bóng lưu động số 1;

e) Đội chiếu bóng lưu động số 2;

- g) Đội chiều bóng lưu động số 3;
- g) Đội chiều bóng lưu động số 4.
- i) Đội chiều bóng lưu động số 5.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Văn hoá và Điện ảnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

TỈNH TUYÊN QUANG**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;**Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;**Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;**Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang;**Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm

Xúc tiến du lịch; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Xúc tiến du lịch và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Xúc tiến du lịch là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng quảng bá, giới thiệu về du lịch tỉnh Tuyên Quang ở trong nước và ngoài nước; xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch tỉnh Tuyên Quang; nghiên cứu, định hướng phát triển thị trường, sản phẩm du lịch; tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội về du lịch; vận động, tìm kiếm cơ hội, nguồn lực đầu tư phát triển du lịch; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; tham gia phối hợp xúc tiến, quảng bá du lịch vùng, liên vùng, quốc gia.

2. Trung tâm Xúc tiến du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Trung tâm Xúc tiến du lịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch xúc tiến du lịch ngắn hạn, dài hạn và hàng năm của Trung tâm; phối hợp với phòng Quản lý Du lịch thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, tham mưu lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh các đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, các định hướng phát triển du lịch của tỉnh.

2. Xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch tỉnh; xây dựng, quảng bá sản phẩm du lịch tỉnh; xây dựng định hướng phát triển thị trường du lịch của tỉnh.

3. Xây dựng, quản lý, sử dụng và cung cấp ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến du lịch dưới hình thức kỹ thuật số, bản in, các chất liệu và hình thức khác.

4. Xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu xúc tiến du lịch của tỉnh Tuyên Quang.

5. Xúc tiến, quảng bá du lịch, giới thiệu con người, di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình lao động sáng tạo của con người, bản sắc văn hóa của tỉnh Tuyên Quang ở trong nước và ngoài nước.

6. Tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, sự kiện du lịch quy mô cấp tỉnh, liên vùng, quốc gia, quốc tế.

7. Tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch.

8. Tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng của địa phương.

9. Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp du lịch và sự kiện quảng bá du lịch, thu hút đầu tư du lịch, hợp tác phát triển kinh doanh du lịch ở trong nước và ngoài nước.

10. Thực hiện vận động, tìm kiếm cơ hội, nguồn lực đầu tư phát triển du lịch; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của tỉnh Tuyên Quang.

11. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức xã hội về du lịch, vận động tổ chức, cá nhân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn nếp sống văn minh nơi công cộng, vệ sinh môi trường; bảo vệ an ninh trật tự, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong các hoạt động khai thác, phát triển du lịch của tỉnh Tuyên Quang.

12. Bảo vệ, tôn tạo, phát triển giá trị tài nguyên du lịch của tỉnh Tuyên Quang.

13. Tổ chức, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch của tỉnh.

14. Tham gia các chương trình, dự án, nhiệm vụ môi trường, khoa học công nghệ, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực du lịch của tỉnh Tuyên Quang.

15. Hợp tác, giao lưu, trao đổi nghiệp vụ về du lịch với các tổ chức có liên quan ở trong nước và ngoài nước để phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất, trang thiết bị được giao theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm Xúc tiến du lịch: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định
về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ
Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về công tác phòng, chống, khắc
phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ
Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và
bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Xây dựng tỉnh
Tuyên Quang.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Ban Quản lý bảo trì đường bộ (sau đây gọi tắt là Ban) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Ban và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng**1. Vị trí**

a) Ban là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Ban có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại theo quy định. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời chịu sự hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ, hệ thống đường tỉnh và các loại đường khác trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng;

b) Thực hiện tư vấn giám sát; quản lý các dự án sửa chữa đường bộ, dự án khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, xử lý điểm đen, công trình an toàn giao thông và các dự án khác do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư giao cho Ban thực hiện.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Kiểm tra, giám sát, tuần kiểm, nghiệm thu công tác quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ và đường địa phương được giao quản lý;

2. Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu bảo trì thực hiện khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành đường bộ, tai nạn giao thông và các sự cố bất khả kháng khác, phối hợp thực hiện phương án phân luồng giao thông khi cần thiết theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

3. Tổ chức quản lý các dự án công trình sửa chữa đường bộ, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa thường xuyên, xử lý điểm đen, công trình an toàn giao thông, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông và các công trình, dự án khác do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án đến khi công trình hết bảo hành theo các quy định hiện hành;

4. Thực hiện tư vấn giám sát thi công các công trình cải tạo, nâng cấp, sửa chữa đường bộ do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư và các dự án khác khi được giao;

5. Thực hiện ký hợp đồng; nghiệm thu thanh, quyết toán các dự án bảo trì đường bộ và dự án khác khi được chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền;

6. Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công, phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao;

7. Quản lý bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; tài chính, tài sản; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và ủy quyền của Giám đốc Sở Xây dựng;

8. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định;

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính kế toán;

b) Phòng Kế hoạch kỹ thuật;

c) Phòng Quản lý bảo trì.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Ban Quản lý bảo trì đường bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải
thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 166/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới, tổ chức của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; Thông tư số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự; thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyền Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Thực hiện kiểm định chất lượng an toàn kỹ thuật các loại phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa, thiết bị chuyên dùng gắn trên phương tiện giao thông vận tải đường bộ, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và một số hoạt động dịch vụ được nhà nước cho phép, các nhiệm vụ khác phù hợp với năng lực chuyên môn khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

b) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện công tác kiểm định, cấp Giấy chứng nhận và Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng trong khai thác, sử dụng, phương tiện thủy nội địa.

2. Kiểm tra, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cải tạo theo quy định của Bộ Xây dựng.

3. Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoán cải xe phương tiện cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức kiểm định, cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

5. Tham gia các hội đồng giám định trạng thái kỹ thuật phương tiện giao thông vận tải, xe máy chuyên dùng, phương tiện thủy nội địa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tham gia giám định sự cố, tai nạn giao thông liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng, phương tiện thủy nội địa theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

6. Thực hiện cung cấp các dịch vụ khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ khi được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý, lưu trữ, bảo mật thông tin dữ liệu kiểm định và chia sẻ, kết nối với

cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kiểm định chất lượng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Quy hoạch xây dựng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cục, vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Trung tâm có chức năng tư vấn về lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc; tư vấn thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực xây dựng;

b) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao cho Trung tâm thực hiện và các chức năng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tư vấn lập và điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn; tư vấn quản lý nghiệp vụ quy hoạch; tư vấn lĩnh vực kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thiết kế đô thị, quy định quản lý; tư vấn lập đề án nâng cấp phân loại đô thị, chương trình phát triển đô thị và tư vấn công tác quản lý xây dựng quy hoạch đô thị trên địa bàn theo kế hoạch của tỉnh giao.

2. Khảo sát, giám sát công tác khảo sát xây dựng.

3. Tư vấn Quản lý dự án; tư vấn giám sát thi công các công trình: Xây dựng dân dụng - công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác theo quy định của pháp luật.

4. Tư vấn thiết kế, thẩm tra thiết kế và dự toán các công trình: Xây dựng dân dụng - công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác theo quy định của pháp luật.

5. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu và lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

6. Tham gia liên kết đào tạo, tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch xây dựng cho các cán bộ, viên chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và quy hoạch xây dựng. Tham gia nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ về lĩnh vực xây dựng.

7. Tư vấn cung ứng các dịch vụ công thuộc lĩnh vực xây dựng.

8. Quản lý bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; tài chính, tài sản; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật, phân cấp của ủy ban nhân dân tỉnh và ủy quyền của Giám đốc Sở Xây dựng.

9. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Tư vấn quy hoạch;

c) Phòng Khảo sát;

d) Phòng Tư vấn xây dựng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Quy hoạch xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Thực hiện kiểm định, giám định xây dựng; tư vấn đầu tư xây dựng; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; tư vấn thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực xây dựng và tư vấn khác phù hợp với điều kiện năng lực theo quy định;

b) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Kiểm định chất lượng công trình xây dựng và các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực hoạt động kiểm định chất lượng đối với các loại cấp công trình khác nhau trên địa bàn tỉnh;

2. Kiểm định và đánh giá chất lượng công trình xây dựng mới, công trình sửa chữa, hạng mục công trình trước khi đưa vào sử dụng;

3. Kiểm tra đánh giá chất lượng công trình để thanh lý hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng, cải tạo, nâng cấp;

4. Giám định xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước;

5. Thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của mẫu vật tư vật liệu như: Cát, sỏi, đá, gạch, thép, vữa xây, vữa bê tông và các loại vật liệu khác theo quy định của pháp luật trước khi đưa vào sử dụng cho công trình xây dựng;

6. Kiểm tra xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của bán thành phẩm xây dựng như:

Cấu kiện bê tông đúc sẵn, hàm lượng cốt thép trong bê tông, cường độ khối xây, cường độ bê tông đúc tại công trình và các sản phẩm xây dựng khác;

7. Kiểm tra độ chặt nền móng công trình, kiểm tra các kết cấu phức tạp của công trình;

8. Tham gia công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ về xây dựng;

9. Kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình xây dựng;

10. Khảo sát địa chất - địa hình. Giám sát khảo sát địa chất - địa hình;

11. Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

12. Lập quy trình bảo trì các công trình xây dựng;

13. Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật;

14. Kiểm định an toàn đập bê tông trọng lực, thí nghiệm đối chứng theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước;

15. Quan trắc các công trình xây dựng;

16. Tư vấn lập dự án, thiết kế lập dự toán, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Luật Xây dựng;

17. Tư vấn thẩm tra dự án, thiết kế + dự toán, Báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Luật Xây dựng;

18. Phối hợp tổ chức mở các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm của pháp luật;

19. Lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng đô thị và khu dân cư nông thôn, các khu dân cư, khu, cụm công nghiệp, tổ chức tư vấn những lĩnh vực phù hợp với chức

năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

20. Quản lý nghiệp vụ các đồ án quy hoạch;

21. Tư vấn đấu thầu, thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả đấu thầu;

22. Tư vấn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng và chuyển giao khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực ngành;

23. Quản lý về tài chính, tài sản, viên chức, hợp đồng lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật;

24. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định;

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 03 Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kiểm định chất lượng;

c) Phòng Tư vấn xây dựng;

d) Phòng Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Căn cứ Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cục, vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ xây dựng.

2. Trung tâm có chức năng kiểm định, chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; tuyển sinh đào tạo người điều khiển xe mô tô 2 bánh, 3 bánh, đồ ngang, phà, xe ô tô và các chức năng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

2. Chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo.

3. Kiểm định, cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

4. Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

5. Quản lý, lưu trữ, bảo mật thông tin dữ liệu kiểm định và chia sẻ, kết nối với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Lập kế hoạch đào tạo, hàng tháng, quý, năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Tuyển sinh đào tạo người điều khiển các phương tiện giao thông sau: Xe mô tô 2 bánh, 3 bánh, đồ ngang, phà, xe ô tô theo kế hoạch đào tạo được phê duyệt, trên cơ sở các quy định của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa, quy định của Bộ Xây dựng và hướng dẫn của Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

8. Cung cấp dịch vụ để tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái xe các hạng.

9. Phối hợp với Hội đồng sát hạch tổ chức các kỳ sát hạch tại Trung tâm sát hạch, sân sát hạch và bên đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

10. Được sử dụng tài liệu giảng dạy theo quy định của Bộ Xây dựng, Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

11. Được thu, học phí, phí, lệ phí liên quan đến hoạt động đăng kiểm xe cơ giới, đào tạo và các khoản thu khác (nếu có) theo quy định.

12. Thực hiện việc giám định tư pháp theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, viên chức; cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản của Trung tâm.

14. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 03 Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Đăng kiểm xe cơ giới;

c) Phòng Kế hoạch đào tạo.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Đăng kiểm xe cơ giới, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn

thuộc Trung tâm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Tuyển sinh, đào tạo lái xe cơ giới đường bộ;

b) Cung cấp dịch vụ sát hạch lái xe và bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong công tác sát hạch lái xe cơ giới đường bộ;

b) Cung cấp các dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình và thực hiện đào tạo lái xe mô tô, ô tô được cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định.

2. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về sát hạch lái xe tổ chức các kỳ sát hạch lái xe mô tô, ô tô theo giấy phép trung tâm sát hạch đủ điều kiện hoạt động theo quy định.

3. Cung cấp các dịch vụ cho thuê trang thiết bị, máy tính, sân, xe tập lái theo quy định.

4. Xây dựng phương án và thu giá dịch vụ đào tạo, sát hạch, dịch vụ cho thuê

trang thiết bị, máy tính, sân, xe tập lái theo quy định.

5. Cung cấp các dịch vụ phục vụ học viên học lái xe, phương tiện khi ra vào Trung tâm và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và không quá 02 Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật - Tài vụ;

c) Phòng Dạy nghề, đào tạo lái xe.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

Số: 48/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bến xe khách Tuyên Quang thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bến xe khách Tuyên Quang thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bến xe khách Tuyên Quang thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Bến xe khách Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Bến xe khách) thuộc Sở Xây dựng, các phòng chuyên môn thuộc Bến xe và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng**1. Vị trí**

a) Bến xe khách là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng, được giao

quyền tự chủ theo quy định của pháp luật;

b) Bến xe khách có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Xây dựng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Xây dựng.

2. Chức năng

a) Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách đường bộ và công cộng, hoạt động theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý và khai thác bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và các dịch vụ khác;

b) Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác do Sở Xây dựng giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện việc ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe; nhận ủy thác bán vé và đại lý bán vé cho các đơn vị vận tải theo hợp đồng đã ký kết; cho thuê địa điểm bán vé, văn phòng đại diện và các dịch vụ liên quan khác.

2. Cung cấp các dịch vụ phục vụ lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, phương tiện khi ra vào bến và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng phương án giá dịch vụ tổ chức dịch vụ và thu giá dịch vụ xe ra vào bến và các dịch vụ khác khi được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Quản lý bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của Bến xe khách theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng, cơ quan, người có thẩm quyền giao theo quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bến xe khách, gồm: Trưởng Bến, không quá 02 Phó Trưởng Bến.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kế hoạch - Điều vận.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Bến xe khách Tuyên Quang, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

Số: 49/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyên Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 36/2016/TT-BYT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc thực hiện cơ chế giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc và nuôi dưỡng người bệnh phong, tâm thần tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phong, tâm thần của Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyên Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyền Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyền Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các phòng thuộc Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyền Quang; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyền Quang là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyền Quang, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc và được Nhà nước cấp kinh phí để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyền Quang là đơn vị sự nghiệp hạng III thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyền Quang có chức năng tổ chức tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hằng năm, kế hoạch dài hạn về tiếp nhận, phân loại, tư vấn, quản lý, chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần thuộc đối tượng phục vụ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Pháp luật.

2. Tổ chức tiếp nhận, phân loại, tư vấn, quản lý, chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần thuộc đối tượng phục vụ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Pháp luật.

3. Tiếp nhận người bệnh đã được điều trị nội trú ổn định theo giấy giới thiệu và giấy ra viện của các Bệnh viện. Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần có trách nhiệm lập hồ sơ bệnh án điều trị ngoại trú và cấp mới sổ theo dõi điều trị ngoại trú chuyển về Trạm y tế xã, phường quản lý, điều trị theo quy định.

4. Tổ chức nuôi dưỡng, dạy văn hóa cho trẻ em kém phát triển về trí tuệ từ 6-18 tuổi đi lang thang, được thu gom chuyển đến.

5. Tư vấn và tập huấn cho gia đình đối tượng về phương pháp chăm sóc, trợ giúp đối tượng. Tư vấn, giúp đỡ đối tượng hồi gia, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ việc chăm sóc đối tượng tại gia đình và cộng đồng.

6. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ khẩn cấp đối với đối tượng liên quan đến rối loạn khủng hoảng tâm lý; tư vấn, hướng dẫn, giới thiệu các đối tượng tâm thần thuộc thể nhẹ tới các dịch vụ phù hợp.

7. Cung cấp dịch vụ đối với cá nhân, gia đình có nhu cầu về tư vấn, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho người tâm thần tại Trung tâm và ở cộng đồng.

8. Liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục đào tạo, dạy nghề trong việc tổ chức, hướng dẫn, định hướng đối tượng tham gia học tập, học nghề, tìm việc làm phù hợp với khả năng của từng đối tượng.

9. Tham gia thực hiện các chương trình về tư vấn, chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần và một số dự án về việc làm, các chương trình kinh tế xã hội có liên quan.

10. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm và áp dụng các mô hình tiên tiến trong quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, điều trị, phục hồi sức khỏe cho đối tượng tại Trung tâm.

11. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với đối tượng theo quy định; phối hợp với chính quyền địa phương nơi Trung tâm đặt trụ sở và các địa phương có đối tượng tại Trung tâm để thực hiện việc quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc và hỗ trợ đối tượng hồi gia, tái hòa nhập cộng đồng.

12. Tổ chức quản lý, bảo vệ đối tượng, giữ gìn an ninh trật tự tại Trung tâm.

13. Tổ chức quản lý, lập hồ sơ theo dõi đối tượng tại Trung tâm và tại cộng đồng, thủ tục bàn giao, tiếp nhận đối tượng theo quy định.

14. Quản lý, sử dụng viên chức, người lao động, tài chính, tài sản... của Trung

tâm theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao năng lực cho viên chức, người lao động của Trung tâm và các đối tượng có liên quan.

16. Quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng pháp luật các nguồn kinh phí của Nhà nước và nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức.

17. Thực hiện đánh giá viên chức, người lao động định kỳ, hàng năm theo thẩm quyền; thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động theo quy định hiện hành.

18. Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất và theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng thuộc Trung tâm

- Phòng Tổ chức - Hành chính;

- Phòng Nghiệp vụ quản lý, chăm sóc đối tượng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Hà Giang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Trung tâm chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Tuyên Quang; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan

chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TUYỀN QUANG XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 160 - Đường Trần Hưng Đạo - P. Minh Xuân - T. Tuyền Quang

Điện thoại liên hệ: 0207.3822.475;

E-mail: tuyenquang@chinhphu.vn;

Website: congbao.tuyenquang.gov.vn.